

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2021/HS-ST
Ngày 30-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh.
2. Ông Trương Công Định.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2021/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở phiên tòa số: 22/2021/TB-Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình ngày 08/12/2021 đối với bị cáo:

Vũ Trọng M, sinh ngày 01/01/1972, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Vũ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị C1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2000;

Tiền án: có 02 tiền án.

Bản án số 214/2013/HSST ngày 17/12/2013, Tòa án nhân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2013 về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2015 và chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Chấp hành xong khoản án phí ngày 24/02/2014.

Bản án số 62/2019/HSST ngày 03/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2018 về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2021. Chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự số 05/HSST ngày 26/02/2003 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

- Quyết định số 88/QĐ/XPVPHC ngày 23/02/2007 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt tiền 300.000 đồng.

- Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 14/4/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, đưa Vũ Trọng M vào Trung tâm Chữa bệnh-Giáo dục-Lao động Xã hội thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thời hạn 12 tháng.

Bị tạm giữ từ ngày 04/9/2021 đến ngày 06/9/2021 và chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến:

1. Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số nhà 10, tổ 05, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Anh Lê Xuân T2, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số nhà 10, tổ 15, phường T3, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/9/2021, Vũ Trọng M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu xanh - đen, biển kiểm soát 17H2 - 9059 đi từ nhà đến khu vực ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố Thái Bình với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi M gặp và mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi, M không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. M nhận ma túy cầm ở lòng bàn tay trái của M rồi điều khiển xe máy đi về tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Mừng đi đến khu vực ngõ 02, đường H, tổ 11, phường Q, thành phố Thái Bình thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Dương Ngọc H và ông Lê Xuân T2, M giao nộp cho tổ công tác từ lòng bàn tay trái 01 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong cùng có chứa chất bột màu trắng dạng cục. M khai nhận là ma túy vừa mua, mục đích để sử dụng cho bản thân, tổ công tác tiến hành kiểm tra người M không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 338/KLGĐMT - PC09 ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu vật gửi giám định quản lý của Vũ Trọng M là ma túy, loại **Heroine** (Hêrôin), có khối lượng **0,1662 gam** (*không phải một nghìn sáu trăm sáu mươi hai gam*).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của những người chứng kiến là anh Dương Ngọc H và ông Lê Xuân T2 đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 178/CT-VKSTPTB ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Trọng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2021. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định; Trả lại bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu xanh - đen, biển kiểm soát 17H2-9059. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 04/9/2021 tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập hồi 11 giờ 35 phút ngày 04/9/2021, tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình; Biên bản kiểm tra và quản lý phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 45 phút ngày 04/9/2021 tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình; Bản kết luận giám định số 338/KLGĐMT - PC09 ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 04/9/2021, tại khu vực ngõ 02, đường H, tổ 11, phường Q, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Vũ Trọng M có hành vi cất giấu ở lòng bàn tay trái 01 gói ma túy, loại **Heroin** (Hêrôin), có khối lượng **0,1662 gam**, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo đã tái phạm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy - chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Như

vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...o) Tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại Heroine được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu xanh - đen, biển kiểm soát 17H2-9059, tài liệu điều tra xác định xe là

của anh Vũ Đức H1, sinh năm 1971, trú tại xóm 6, xã T1, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vào khoảng tháng 04/2021, anh H1 đã bán lại chiếc xe trên cho M với giá 2.500.000 đồng, khi mua không làm giấy tờ mua bán xe mà chỉ giao giấy đăng ký xe cho M. Trong quá trình sử dụng đến khoảng cuối tháng 8/2021, M đã làm mất giấy đăng ký xe. Xét thấy mục đích chính của bị cáo là để đi làm và sinh hoạt hàng ngày nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người bán ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người nam giới khoảng 30 tuổi tại khu vực ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố Thái Bình, nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Trọng M 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2021.

[3]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 338/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả lại bị cáo Vũ Trọng M 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu xanh - đen, biển kiểm soát 17H2-9059

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 25/11/2021).

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/12/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Hương**